

Số: 2519 TT-UBND

Quảng Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (PCCC), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh ban hành Nghị quyết như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ**

##### **1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013 có hiệu lực từ ngày 01/7/2014. Theo đó, Luật PCCC năm 2001 được bổ sung Điều 63a với quy định sau:

**“Điều 63a. Xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực**

HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn”.

- Ngày 08/4/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 493/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, trong đó có nội dung: “UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu các giải pháp, phương án di chuyển hoặc cải tạo, nâng cấp các cơ sở không bảo đảm yêu cầu an toàn PCCC và điều kiện thoát nạn được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC có hiệu lực (đặc biệt là chợ, nhà cao tầng, công trình công cộng tập trung đông người, cơ sở sản xuất, chế biến hóa chất, hàng hóa dễ cháy, nổ) để tăng cường điều kiện thoát nạn và bảo đảm an toàn PCCC, trình HĐND cùng cấp quyết định”.

- Ngày 11/5/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 630/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC, trong đó có quy định “UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham mưu HĐND cùng cấp ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC có hiệu lực thi hành (hoàn thành trong năm 2021)”.

- Thực tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình còn có 135 cơ sở được đưa vào hoạt động trước ngày 04/10/2001 (ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành) không bảo đảm yêu cầu về PCCC, như: Không đủ điều kiện về giao thông phục vụ chữa cháy, khoảng cách PCCC, giải pháp ngăn cháy, lối thoát nạn, hệ thống PCCC so với tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện nay (QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu; TCVN 3890:2009 Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng). Do đó việc hướng dẫn để cơ sở cải tạo, sửa chữa theo đúng các quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC hiện hành là rất khó thực hiện và nhiều cơ sở không thể thực hiện được. Mặt khác, các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào hoạt động trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao do công nghệ sản xuất xuất cũ, lạc hậu, hệ thống kỹ thuật, công trình, nhà xưởng ... xuống cấp và việc tổ chức cứu chữa cháy, ngăn chặn cháy lan, thoát nạn rất khó khăn, khi xảy ra cháy, nổ sẽ gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tế công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực là rất cần thiết và đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

## **2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

- Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

- Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

W

- Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BCT ngày 30/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương Ban hành QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu;

- Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

- Tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan quản lý nhà nước về công tác PCCC thống nhất quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý, khắc phục những thiếu sót, bất cập trong công tác PCCC nhất là các thiếu sót có thể dẫn đến cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại về người, tài sản do cháy, nổ gây ra đối với các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với công tác bảo đảm an toàn PCCC trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh tại cơ sở. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của cơ sở.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Cụ thể hóa việc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Điều 63a của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; phù hợp với tình hình thực tế công tác PCCC trên địa bàn tỉnh.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; đăng tải nội dung trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, gửi văn bản xin ý kiến các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện và lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết.

Công an tỉnh đã tiến hành khảo sát và thống kê trên địa bàn tỉnh Quảng Bình còn có 135 cơ sở được đưa vào hoạt động trước ngày 04/10/2001 (ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành) không bảo đảm yêu cầu về PCCC, trong đó có 09 cửa hàng xăng dầu, 01 cơ sở tư nhân và 125 cơ sở do ngân sách nhà nước đầu tư; đã phối hợp với các đơn vị lập dự toán kinh phí và dự kiến lộ trình đến ngày 31/12/2025 phải khắc phục xong các yêu cầu về PCCC đối với 125 cơ sở, số tiền là 65.685.945.000 đồng, trong đó cơ sở thuộc ngân sách ngành dọc là 5.397.097.000

*n*

đồng (chiếm 8,2%); các cơ sở thuộc ngân sách cấp tỉnh là 8.604.049.000 đồng (chiếm 13,1%); các cơ sở thuộc ngân sách cấp huyện là 51.684.799.000 đồng (chiếm 78,7%)

Ngày 22/11/2021, Văn phòng UBND tỉnh đã gửi Công văn số 4364/VPUBND-NCVX xin ý kiến lãnh đạo và thành viên UBND tỉnh đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết. Có 25/26 ý kiến nhất trí và 01 ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị quyết. Sau khi tiếp thu ý kiến tham gia, UBND tỉnh hoàn thiện dự thảo Nghị quyết báo cáo HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Về bố cục**

Nghị quyết gồm 07 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Nguyên tắc áp dụng.
- Điều 3. Xử lý đối với cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành.

- Điều 4. Xử lý các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC.

- Điều 5. Kinh phí thực hiện.
- Điều 6. Tổ chức thực hiện.
- Điều 7. Hiệu lực thi hành.

##### **2. Nội dung cơ bản**

Quy định việc thực hiện các yêu cầu về PCCC đối với cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 (ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành), cụ thể:

- Hướng dẫn các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 thực hiện các giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường bảo đảm an toàn PCCC.

- Đối với cơ sở không tổ chức thực hiện, thực hiện không đầy đủ các yêu cầu về PCCC sẽ bị xử lý vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện điều kiện an toàn PCCC, UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo chính quyền, địa phương hướng dẫn, tuyên truyền, vận động cơ sở tự nguyện thay đổi tính chất, công năng sử dụng của công trình hoặc di dời.

- Thời gian khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 5 của Nghị quyết, hoàn thành xong trước ngày 01 tháng 01 năm 2026.

- Thời gian khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết, hoàn thành xong trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.

*(Gửi kèm theo danh sách 135 cơ sở, công trình được đưa vào hoạt động trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực không bảo đảm yêu cầu PCCC)./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

h

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 2579/TTr-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình)

TT	Tên cơ sở	Cơ quan chủ quản	Địa điểm xây dựng		Thời điểm đưa vào hoạt động	Nội dung tồn tại	Ghi chú
			Xã, Huyện	Tỉnh/Thành phố			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(9)
<b>I</b>	<b>Cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 phải thực hiện các biện pháp khắc phục theo Điều 3 của Nghị quyết</b>						
1	Nhà máy bao bì Nhật Lệ	Công ty cổ phần Tổng Công ty Sông Gianh	Bắc Lý, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Không đảm bảo khoảng cách phòng cháy, chống cháy giữa nhà và công trình - Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà.	
2	Ga Đồng Hới	Tổng Công ty đường sắt Việt Nam	Nam Lý, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Giao thông cho xe chữa cháy không đảm bảo - Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND tỉnh Quảng Bình	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà. - Hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà không bảo đảm	
4	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND tỉnh Quảng Bình	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà. - Hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà không bảo đảm	
5	Trụ sở HĐND và UBND huyện Lệ Thủy	UBND tỉnh Quảng Bình	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
6	Trụ sở Huyện ủy Lệ Thủy	Tỉnh ủy Quảng Bình	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

7	Trụ sở HĐND và UBND huyện Bồ Trách	UBND tỉnh Quảng Bình	Hoàn Lão, Bồ Trách	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
8	Trụ sở Huyện ủy Bồ Trách	Tỉnh ủy Quảng Bình	Hoàn Lão, Bồ Trách	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
9	Trụ sở HĐND và UBND huyện Minh Hóa	UBND tỉnh Quảng Bình	Quy Đạt, Minh Hóa,	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
10	Trụ sở Huyện ủy Minh Hóa	Tỉnh ủy Quảng Bình	Quy Đạt, Minh Hóa,	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
11	Trụ sở Huyện ủy Tuyên Hóa	Tỉnh ủy Quảng Bình	Đồng Lê, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
12	Bưu điện huyện Quảng Ninh	Bưu điện tỉnh Quảng Bình	Quán Hậu, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động	
13	Bưu điện huyện Bồ Trách	Bưu điện tỉnh Quảng Bình	Hoàn Lão, Bồ Trách	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động	
14	Bưu điện huyện Quảng Trạch	Bưu điện tỉnh Quảng Bình	Ba Đồn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động	
15	Bưu điện huyện Tuyên Hoá	Bưu điện tỉnh Quảng Bình	Đồng Lê, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động	
16	Bưu điện huyện Minh Hoá	Bưu điện tỉnh Quảng Bình	Quy Đạt, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động	
17	Trại giam Đồng Sơn	Cục C10 – Bộ Công an	Đồng Sơn, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
18	Bệnh viện đa khoa huyện Bồ Trách	Sở Y tế	Hoàn Lão, Bồ Trách	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
19	Bệnh viện đa khoa KV Bắc Quảng Bình	Sở Y tế	Quảng Thọ, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động	
20	Trung tâm văn hóa thông tin thể thao huyện Lệ Thủy	UBND huyện Lệ Thủy	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà và ngoài nhà	



21	Trung tâm văn hóa thông tin thể thao huyện Bồ Trạch	UBND huyện Bồ Trạch	Hoàn Lão, Bồ Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà và ngoài nhà	
22	Trung tâm văn hóa thông tin thể thao thị xã Ba Đồn	UBND thị xã Ba Đồn	Ba Đồn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà và ngoài nhà	
23	Chợ Ba Đồn	UBND thị xã Ba Đồn	Ba Đồn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà và ngoài nhà	
24	Điểm kho Cam Liên thuộc Chi cục dự trữ Nhà nước Đồng Hới	Tổng cục dự trữ Nhà nước	Cam Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà	
25	Điểm kho Bắc Lý thuộc Chi cục dự trữ nhà nước Đồng Hới	Tổng cục dự trữ Nhà nước	Bắc Lý, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà	
26	Điểm kho Ba Đồn thuộc Chi cục dự trữ nhà nước Quảng Trạch	Tổng cục dự trữ Nhà nước	Ba Đồn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà	
27	Trường Trung cấp du lịch và công nghệ số 9	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Nam Lý, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà	
28	Nhà Thiếu Nhi Quảng Bình	Tinh Đoàn Quảng Bình	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
29	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Bình	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bắc Lý, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
30	Trường THPT Đào Duy Từ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà	
31	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Quảng Bình	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bắc Lý, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
32	Trường THPT Lệ Thủy	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
33	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
34	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lệ Ninh, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
35	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hung Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà	
36	Trường THPT Hùng Vương	Sở Giáo dục và Đào tạo	Cự Năm, Bồ Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

37	Trường THCS&THPT Bắc Sơn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thanh Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
38	Trường THPT Minh Hóa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Quy Đạt, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
39	Trường THCS và THPT Trung Hóa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung Hóa, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
40	Trường THCS và THPT Hóa Tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hóa Tiến, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
41	Trường Tiểu học Số 2 Kiến Giang	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
42	Trường THCS Kiến Giang	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Kiến Giang, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
43	Trường Tiểu học Đại Phong	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Phong Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
44	Trường THCS Phong Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Phong Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
45	Trường Tiểu học Thái Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Thái Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
46	Trường Tiểu học số 1 Sen Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Sen Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
47	Trường Tiểu học số 1 Hồng Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Hồng Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
48	Trường Tiểu học Tân Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Tân Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
49	Trường THCS Hưng Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Hưng Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
50	Trường Tiểu học Hoa Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Hoa Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
51	Trường THCS Hoa Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Hoa Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
52	Trường THCS Lộc Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Lộc Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
53	Trường TH và THCS Số 2 Trường Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lệ Thủy	Trường Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
54	Trường mầm non Hoa Sen	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Quán Hàu, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động và hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

55	Trường mầm non Tân Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Tân Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống báo cháy tự động và hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
56	Trường mầm non Hàm Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Hàm Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
57	Trường mầm non Võ Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Võ Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
58	Trường mầm non Vạn Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Vạn Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
59	Trường Tiểu học Duy Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Duy Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
60	Trường Tiểu học Gia Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Gia Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
61	Trường Tiểu học Hải Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Hải Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
62	Trường Tiểu học Hàm Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Hàm Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
63	Trường Tiểu học số 1 An Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	An Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
64	Trường Tiểu học số 2 An Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	An Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
65	Trường Tiểu học Tân Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Tân Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
66	Trường Tiểu học Võ Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Võ Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
67	Trường Tiểu học Vĩnh Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Vĩnh Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
68	Trường THCS Duy Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Duy Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
69	Trường THCS Tân Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Tân Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
70	Trường THCS Lương Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Lương Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
71	Trường THCS Trường Xuân	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Ninh	Trường Xuân, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
72	Trường Tiểu học Đức Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Đức Ninh, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

73	Trường Tiểu học Bắc Nghĩa	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Bắc Nghĩa, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
74	Trường Tiểu học số 1 Đồng Sơn	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Đồng Sơn, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
75	Trường Tiểu học Hải Đình	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
76	Trường Tiểu học Lộc Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Lộc Ninh, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
77	Trường THCS Lộc Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Lộc Ninh, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
78	Trường Tiểu học Đồng Mỹ	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
79	Trường THCS Đồng Mỹ	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Hới	Đồng Hải, Đồng Hới	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
80	Trường Tiểu học số 2 Hoàn Lão	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Hoàn Lão, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
81	Trường THCS số 1 Hoàn Lão	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Hoàn Lão, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
82	Trường THCS Quách Xuân Kỳ	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Hoàn Lão, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
83	Trường Tiểu học Bắc Dinh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	NT Việt Trung, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
84	Trường Tiểu học Nam Dinh	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	NT Việt Trung, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
85	Trường Tiểu học số 3 Phong Nha	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Phong Nha, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
86	Trường Tiểu học số 1 Hưng Trạch (cả hai điểm trường)	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Hưng Trạch, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
87	Trường Tiểu học số 4 Hưng Trạch	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Hưng Trạch, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
88	Trường Tiểu học Hòa Trạch (điểm trường 1 thôn Hố)	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Hòa Trạch, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
89	Trường Tiểu học số 1 Cự Năm (điểm trường 2 Mỹ Sơn)	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Cự Năm, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
90	Trường THCS Cự Năm	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Cự Năm, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

91	Trường TH và THCS Nam Trạch	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bố Trạch	Nam Trạch, Bố Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
92	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Ba Đồn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
93	Trường Tiểu học Quảng Long	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Long, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
94	Trường Tiểu học số 2 Ba Đồn	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Ba Đồn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
95	Trường Tiểu học Quảng Thọ	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Thọ, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
96	Trường Tiểu học Quảng Thuận	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Thuận, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
97	Trường THCS Quảng Thuận	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Thuận, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
98	Trường THCS Quảng Tân	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Tân, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
99	Trường THCS Quảng Văn	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Văn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
100	Trường THCS Quảng Tiên	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Tiên, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
101	Trường Tiểu học Quảng Sơn	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Sơn, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
102	Trường Tiểu học Quảng Minh B	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Minh, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
103	Trường Tiểu học số 2 Quảng Phúc	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Phúc, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
104	Trường Tiểu học Quảng Trung	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ba Đồn	Quảng Trung, Ba Đồn	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
105	Trường Tiểu học Cảnh Dương	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch	Cảnh Dương, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
106	Trường Tiểu học Quảng Tùng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch	Quảng Tùng, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
107	Trường Tiểu học số 1 Quảng Xuân	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch	Quảng Xuân, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
108	Trường Tiểu học số 1 Quảng Châu	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch	Quảng Châu, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

109	Trường Tiểu học số 2 Quảng Châu	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch	Quảng Châu, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
110	Trường THCS Quảng Hưng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch	Quảng Hưng, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
111	Trường Tiểu học Đức Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Đức Hoá, Tuyên Hoá	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
112	Trường THCS Đồng Lê	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Đồng Lê, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
113	Trường Tiểu học số 2 Đồng Lê	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Đồng Lê, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
114	Trường Tiểu học Thanh Thủy	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Tiến Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
115	Trường Tiểu học Liên Sơn	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Mai Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
116	Trường Tiểu học Đồng Hóa (điểm trung tâm)	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Đồng Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
117	Trường THCS Đồng Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Đồng Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
118	Trường Tiểu học Hương Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Hương Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
119	Trường THCS Thanh Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Thanh Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
120	Trường Tiểu học Thiết Sơn	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Thạch Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
121	Trường Tiểu học Kim Lũ	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Kim Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
122	Trường THCS Châu Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuyên Hóa	Châu Hóa, Tuyên Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
123	Trường THCS Yên Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Minh Hóa	Yên Hóa, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
124	Trường THCS thị trấn Quy Đạt	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Minh Hóa	Quy Đạt, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
125	Trường THCS Tân Hóa	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Minh Hóa	Tân Hóa, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	
126	Trường Tiểu học thị trấn Quy Đạt	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Minh Hóa	Quy Đạt, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	Chưa lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà	

II	<b>Danh sách các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỡ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC phải thực hiện các biện pháp khắc phục theo Điều 4 của Nghị quyết</b>						
1	Cửa hàng xăng dầu Minh Khiêm số 2	Công ty TNHH TMTM Minh Khiêm	Quảng Lưu, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
2	Cửa hàng xăng dầu Minh Phương	Công ty TNHH TMDVVT Hoàng Uyên	Sơn Thủy, Lệ Thủy	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
3	Petrolimex cửa hàng 35	Công ty xăng dầu Quảng Bình	Lương Ninh, Quảng Ninh	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
4	Petrolimex cửa hàng 42	Công ty xăng dầu Quảng Bình	Quy Đạt, Minh Hóa	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
5	Cửa hàng xăng dầu Thanh Tâm 1	Công ty TNHH kinh doanh xăng dầu Thanh Tâm	Cảnh Dương, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
6	Cửa hàng xăng dầu Thanh Tâm 2	Công ty TNHH kinh doanh xăng dầu Thanh Tâm	Cảnh Dương, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
7	Cửa hàng xăng dầu Phú Bình	Công ty TNHH xăng dầu Phú Bình	Cảnh Dương, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
8	Cửa hàng xăng dầu Duy Đạt	Công ty TNHH thương mại tổng hợp Duy Đạt	Cảnh Dương, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	
9	Cửa hàng xăng dầu Anh Hiếu	Công ty TNHH xăng dầu Anh Hiếu	Cảnh Dương, Quảng Trạch	Quảng Bình	Trước năm 2001	- Khoảng cách an toàn PCCC không đảm bảo theo QCVN 01/2020/BCT - Không bảo đảm yêu cầu ngăn chặn cháy lan	

**Ghi chú: Danh sách gồm 135 cơ sở**





Số: /2021/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BCT ngày 30/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương Ban hành QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 (ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành), gồm:

a) Các cơ sở không đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20, Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 và Điều 5, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

b) Các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không bảo đảm khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy tới các công trình xung quanh theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

b) Cơ quan có thẩm quyền quản lý Nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

### **Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

1. Tuân thủ việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định về phòng cháy và chữa cháy tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, bảo đảm thực hiện quản lý Nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phát triển phù hợp với quy hoạch phát triển của địa phương.

2. Các giải pháp cải tạo, bổ sung phải bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, phù hợp với thực tế cơ sở, đúng theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

3. Phương án di chuyển các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải phù hợp quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức và hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng áp dụng phải thực hiện nghiêm các quy định của Nghị quyết này, trường hợp không thực hiện sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Xử lý đối với cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực**

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đưa vào sử dụng trước ngày 04/10/2001 phải thực hiện các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

#### 1. Về giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Nhà, công trình phải bảo đảm đường cho xe chữa cháy tiếp cận và hoạt động được. Đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy phải bảo đảm các yêu cầu theo quy định tại mục 6.2, phần 6 QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “An toàn cháy cho nhà và công trình” (sau đây gọi tắt là QCVN 06:2021/BXD).

#### 2. Về nguồn cấp nước chữa cháy

Các hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà phải bảo đảm đủ lực lượng và phương tiện chữa cháy có thể tiếp cận và sử dụng ở mọi thời điểm. Việc cấp nước chữa cháy phải tuân theo những quy định cơ bản trong phần 5 QCVN 06:2021/BXD và các tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

#### 3. Về khoảng cách phòng cháy, chống cháy giữa nhà và công trình

a) Khoảng cách phòng cháy, chống cháy giữa các nhà, công trình phải bảo đảm yêu cầu theo quy định tại Phụ lục E QCVN 06:2021/BXD.

b) Trường hợp khoảng cách phòng cháy chống cháy từ một nhà đến các nhà và công trình xung quanh, có thể lấy nhỏ hơn các quy định tại E.1 (Bảng E1) và tại E.2 (Bảng E2) Phụ lục E QCVN 06:2021/BXD khi được sự chấp thuận của cơ quan phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền.

c) Trong trường hợp khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy giữa các nhà, công trình hiện hữu không thể bảo đảm quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau để giữ nguyên vị trí nhà, công trình:

Xây tường ngăn cháy trong khoảng trống tiếp giáp của 02 nhà, công trình. Tường ngăn cháy phải bảo đảm theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Cải tạo tường của nhà, công trình có kích thước lớn nhất (cao và rộng) hướng về phía nhà, công trình khác thành tường ngăn cháy.

#### 4. Về lối ra thoát nạn, lối ra khẩn cấp, đường thoát nạn, cầu thang bộ và buồng thang bộ trên đường thoát nạn

a) Theo từng loại hình, cơ sở phải bảo đảm yêu cầu lối ra thoát nạn và lối ra khẩn cấp theo quy định tại mục 3.2, phần 3 QCVN 06:2021/BXD, đường thoát nạn theo quy định tại mục 3.3, phần 3 QCVN 06:2021/BXD, cầu thang bộ và buồng thang bộ trên đường thoát nạn theo quy định tại mục 3.4, phần 3 QCVN 06:2021/BXD.

b) Đối với các cơ sở theo quy định phải có 02 cầu thang thoát nạn trở lên nhưng thực tế chỉ có 01 cầu thang thoát nạn, phải có giải pháp bố trí bổ sung 01 cầu thang bộ theo quy định.

c) Trong trường hợp không thể bổ sung cầu thang bộ được thì phải tăng cường an toàn cho người trong quá trình thoát nạn, bằng các giải pháp sau:

Bố trí người trực thường xuyên tại cơ sở.

Trang bị thiết bị phục vụ thoát nạn như: thang dây, thang móc, ròng rọc, ống tụt tại mỗi tầng (trừ tầng 1).

Ngoài hai giải pháp trên còn phải thực hiện một trong ba giải pháp sau:

Toàn bộ công trình phải được bảo vệ bằng hệ thống chữa cháy tự động;

Thang thoát nạn hiện có phải được đặt trong buồng thang kín có áp suất không khí dương khi cháy;

Nếu các công trình liền kề có cùng độ cao thì có thể bổ sung lối đi sang các công trình liền kề với điều kiện công trình liền kề phải bảo đảm các quy định về lối thoát nạn theo yêu cầu của mục 3.2 và 3.3, phần 3 QCVN 06:2021/BXD.

5. Về ngăn chặn cháy lan:

a) Theo từng loại hình, cơ sở phải bảo đảm các yêu cầu về ngăn chặn cháy lan quy định tại Phần 4 QCVN 06:2021/BXD.

b) Khi cơ sở không bảo đảm quy định về ngăn chặn cháy lan theo điểm a khoản 5 Điều này cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau:

Xây tường ngăn cháy phân chia mặt bằng thành các khoang cháy có diện tích bảo đảm quy định.

Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện và bộ phận của nhà trong 01 khoang cháy phải bảo đảm theo quy định tại Bảng 4, khoản 2.6.2, mục 2.6, phần 2 QCVN 06/2021/BXD.

6. Về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy

a) Yêu cầu và định mức trang bị phương tiện về phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo TCVN 3890:2009 - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng (sau đây gọi tắt là TCVN 3890:2009) và quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hiện hành.

b) Đối với các cơ sở trang bị bình chữa cháy chưa đúng chủng loại theo quy định tại TCVN 3890:2009, cho phép tiếp tục sử dụng nhưng khi trang bị mới và thay thế phải theo đúng chủng loại được quy định tại TCVN 3890:2009.

c) Đối với cơ sở thuộc diện phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động theo quy định tại Phụ lục C TCVN 3890:2009, các cơ sở phải trang bị theo đúng quy định để bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

7. Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện các biện pháp khắc phục được quy định tại khoản 1 đến khoản 6 điều này phải thay đổi công năng sử dụng công trình bảo đảm phù hợp với khả năng phòng cháy và chữa cháy hiện có và các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

8. Từ ngày ngày 01 tháng 01 năm 2026, các cơ sở không thực hiện một trong các giải pháp quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều này thì các cơ quan chức năng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Xử lý các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy**

1. Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển hoặc cải tạo, nâng cấp cơ sở bảo đảm quy định về phòng cháy và chữa cháy theo QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trong thời gian chờ di chuyển, cải tạo, nâng cấp cơ sở người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm xây dựng lộ trình giảm quy mô, công suất (nếu có sản xuất) và giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ gửi về cơ quan có thẩm quyền xem xét; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật liên quan theo TCVN 3890:2009.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo chính quyền, địa phương tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc thực hiện di chuyển các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ra khỏi khu dân cư, nơi đông người không bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với quy hoạch, phát triển của tỉnh.

3. Từ ngày ngày 01 tháng 01 năm 2024, các cơ sở không thực hiện một trong các giải pháp quy định từ khoản 1 Điều này thì các cơ quan chức năng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Kinh phí thực hiện**

1. Đối với các cơ sở do ngân sách tỉnh đầu tư

Nguồn kinh phí: Ngân sách các cấp đảm bảo kinh phí để thực hiện các biện pháp khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn PCCC quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này theo phân cấp ngân sách.

2. Đối với các cơ sở do ngân sách ngành dọc đầu tư (các cơ sở của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh)

Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn từ ngân sách của ngành dọc để thực hiện các biện pháp khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này.

3. Đối với các cơ sở do doanh nghiệp, tư nhân chủ đầu tư

a) Đối với các cơ sở quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này

Người đứng đầu các cơ sở căn cứ vào nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, xây dựng kế hoạch, lộ trình, kinh phí của cơ sở thực hiện các biện pháp khắc phục đối với những nội dung không bảo đảm an toàn

phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 đến khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này.

b) Đối với các cơ sở quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này

Người đứng đầu các cơ sở căn cứ vào nội dung không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, xây dựng kế hoạch, lộ trình, kinh phí của cơ sở thực hiện các quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết này.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó quy định trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp và từng đối tượng thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVIII, kỳ họp thường lệ cuối năm 2021 (kỳ họp thứ 4) thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Hải Châu**